

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
**CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**

Số: 4031/CHK-TC

V/v dự thảo Thông tư quy định cơ chế,  
chính sách quản lý giá dịch vụ vận chuyển  
hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên  
ngành hàng không

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải  
(Vụ Vận tải)

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) tại văn bản số 7973/BGTVT-PC ngày 26/7/2024 về việc giao nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và văn bản số 8468/BGTVT-VT ngày 08/08/2024 về việc phê duyệt đề cương chi tiết Thông tư quy định cơ chế, chính sách quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không,

Cục Hàng không Việt Nam (Cục HKVN) báo cáo về việc xây dựng Dự thảo Thông tư quy định cơ chế, chính sách quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không như sau:

**I. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết**

**1.1. Căn cứ pháp lý**

- Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21 tháng 11 năm 2014;

- Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

- Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

- Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải.

**1.2. Sự cần thiết ban hành:**

Triển khai quy định tại Điều 24, Luật Giá năm 2023 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2024, Bộ GTVT đã ban hành Thông tư số 13/2024/TT-BGTVT ngày 15/5/2024 quy định cơ chế, chính sách quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không.

Cho đến nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Giá, trong đó:

- Tại điểm b, khoản 1 Điều 28 Nghị định 85/2024/NĐ-CP quy định:

*“b) Đối với các hàng hóa, dịch vụ được áp dụng theo điều khoản chuyển tiếp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 29 của Nghị định này: căn cứ thẩm quyền định giá được quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá, tổ chức việc rà soát, đánh giá về mức giá hiện hành của hàng hóa, dịch vụ; trên cơ sở đó triển khai việc định giá, ban hành mới văn bản định giá, điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ theo các quy định của Luật Giá, Nghị định này và phương pháp định giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm phù hợp với thực tế, thực hiện **chậm nhất đến ngày 31 tháng 12 năm 2024**;”*

- Tại Khoản 1 Điều 29 Nghị định 85/2024/NĐ-CP quy định:

*“1. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá tiếp tục áp dụng theo mức giá hàng hóa, dịch vụ hiện hành cho đến khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền định giá ban hành văn bản định giá mới.*

*- Trên cơ sở mức giá hiện hành, cơ quan có thẩm quyền định giá phải ban hành văn bản định giá mới thay thế theo quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 28 của Nghị định này. Riêng trường hợp hàng hóa, dịch vụ sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng thực hiện theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 của Điều này.*

*- Trường hợp văn bản định giá cần thay thế bao gồm các nội dung về giá hàng hóa, dịch vụ và cả các cơ chế, chính sách về quản lý giá hàng hóa, dịch vụ đó: nội dung về giá hàng hóa, dịch vụ phải được ban hành lại thành văn bản riêng theo đúng quy định về hình thức văn bản định giá quy định tại Nghị định này; các cơ chế, chính sách về quản lý giá hàng hóa, dịch vụ phải được ban hành theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.”*

Hiện nay, các văn bản định giá hoặc điều chỉnh mức giá trong lĩnh vực hàng không đều được Bộ Giao thông vận tải ban hành dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật, trong đó bao gồm:

- Thông tư số 53/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 quy định mức giá, khung giá một số dịch vụ chuyên ngành hàng không tại cảng hàng không, sân bay Việt Nam;

- Thông tư số 17/2019/TT-BGTVT ngày 03/05/2019 ban hành khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách trên các đường bay nội địa; Thông tư số

34/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2019/TT-BGTVT.

- Thông tư số 13/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 quy định khung giá nhượng quyền khai thác dịch vụ hàng không.

Qua rà soát, các nội dung mang tính chất cơ chế, chính sách về quản lý giá tại 04 Thông tư trên là tương đối lớn, do vậy, để đảm bảo triển khai thống nhất quy định tại Nghị định 85/2024/NĐ-CP, việc xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 13/2024/TT-BGTVT ngày 15/05/2024 quy định cơ chế, chính sách quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không là thực sự cần thiết.

## **II. Quá trình xây dựng Dự thảo Thông tư**

1. Ngày 26/7/2024, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành văn bản số 7973/BGTVT-PC về việc giao nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Trong đó quy định tiến độ xây dựng, trình Dự thảo Thông tư quy định cơ chế, chính sách quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không như sau:

- Thời gian Cục HKVN trình Bộ GTVT Dự thảo đề cương chi tiết: Trước ngày 10/8/2024;

- Thời gian Cục HKVN trình Bộ GTVT Dự thảo Thông tư: Trước ngày 10/9/2024;

- Thời gian gửi Vụ Pháp chế thẩm định: Trước 20/10/2024;

- Thời gian Vụ Vận tải trình Bộ trưởng: Trước ngày 15/11/2024.

2. Ngày 31/7/2024, Cục HKVN đã có văn bản số 3835/CHK-TC gửi xin ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan đối với Dự thảo Thông tư. Đến nay, Cục HKVN đã hoàn thành việc tiếp thu, giải trình ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan (*chi tiết tại phụ lục gửi kèm*).

## **III. Bố cục và nội dung dự thảo văn bản quy phạm pháp luật**

1. Dự thảo Thông tư bao gồm 31 Điều. Trong đó, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng tiếp tục kế thừa các quy định của Thông tư 13/2024/TT-BGTVT:

- Phạm vi điều chỉnh: Quy định cơ chế, chính sách quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không.

- Đối tượng áp dụng: Tổ chức, cá nhân kinh doanh, sử dụng và quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không.

### **2. Nội dung cụ thể:**

## **Chương I. Quy định chung**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Điều 3. Nguyên tắc và căn cứ định giá dịch vụ

Điều 4. Quy định về thu tiền sử dụng dịch vụ

Điều 5. Chính sách giá ưu đãi

Điều 6. Quy định về nhóm cảng hàng không và khung giờ khai thác

Điều 7. Định giá

Điều 8. Quy định về phương thức thu tiền sử dụng dịch vụ bảo đảm an ninh hành khách, hành lý và dịch vụ phục vụ hành khách tại cảng hàng không

Điều 9. Đối tượng không thu tiền sử dụng dịch vụ

Điều 10. Kê khai giá

Điều 11. Niêm yết giá

Điều 12. Công khai thông tin về giá

**Chương II. Quy định chi tiết về giá dịch vụ** (quy định về đối tượng thu, nộp; nội dung dịch vụ; Quy định tính giá trong một số trường hợp đặc biệt...)

Điều 13. Giá dịch vụ điều hành bay đi, đến

Điều 14. Giá dịch vụ điều hành bay qua vùng thông báo bay do Việt Nam quản lý

Điều 15. Giá dịch vụ cất cánh, hạ cánh tàu bay

Điều 16. Giá dịch vụ bảo đảm an ninh hàng không

1. Giá dịch vụ bảo đảm an ninh hành khách, hành lý

2. Giá dịch vụ bảo đảm an ninh đối với hành khách bị từ chối nhập cảnh lưu lại từ 24h trở lên

3. Giá dịch vụ bảo đảm an ninh hàng hóa, bưu gửi

4. Mức giá dịch vụ bảo đảm an ninh hàng hóa đã qua soi chiếu an ninh từ kho hàng không kéo dài vào khu vực hạn chế tại cảng hàng không

5. Giá dịch vụ bảo đảm an ninh đối với phương tiện vận chuyển hàng hóa, thiết bị vào phục vụ trong khu vực hạn chế tại cảng hàng không, sân bay.

Điều 17. Giá dịch vụ sân đậu tàu bay

Điều 18. Giá dịch vụ cho thuê cầu dẫn khách

Điều 19. Giá dịch vụ thuê quầy làm thủ tục hành khách

Điều 20. Giá dịch vụ cho thuê băng chuyền hành lý

Điều 21. Giá dịch vụ xử lý hành lý tự động (dịch vụ phân loại tự động hành lý đi)

Điều 22. Dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất trọn gói tại các cảng hàng không, sân bay (đối với các cảng hàng không còn áp dụng phương thức trọn gói)

Điều 23. Giá dịch vụ tra nạp xăng dầu hàng không

Điều 24. Giá dịch vụ sử dụng hạ tầng hệ thống tra nạp ngầm cung cấp nhiên liệu tại cảng hàng không, sân bay

Điều 25. Giá dịch vụ cho thuê mặt bằng cảng hàng không, sân bay

1. Giá dịch vụ cho thuê mặt bằng tại nhà ga hành khách

2. Giá dịch vụ cho thuê mặt bằng tại nhà ga hàng hóa

Điều 26. Giá dịch vụ cơ bản thiết yếu tại cảng hàng không, sân bay

Điều 27. Giá nhượng quyền khai thác dịch vụ hàng không

Điều 28. Giá dịch vụ vận chuyển hành khách nội địa hạng phổ thông cơ bản bán trong lãnh thổ Việt Nam

### **Chương III. Tổ chức thực hiện**

Điều 29. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước

Điều 30. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025 (trừ quy định tại khoản 2 Điều này).

2. Mức giá phục vụ hành khách quốc tế tại cảng hàng không quốc tế Cam Ranh tại Khoản 3 Điều 13 và khung giá cho thuê mặt bằng tại nhà ga hành khách quốc tế cảng hàng không quốc tế Cam Ranh tại Khoản 7 Điều 23 Thông tư số 53/2019/TT-BGTVT hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/11/2024.

3. Các thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải gồm: Thông tư số 53/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 quy định mức giá, khung giá một số dịch vụ chuyên ngành hàng không tại cảng hàng không, sân bay Việt Nam; Thông tư số 17/2019/TT-BGTVT ngày 03/05/2019 ban hành khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách trên các đường bay nội địa; Thông tư số 34/2023/TT-BGTVT ngày 30/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2019/TT-BGTVT ngày 03/05/2019 ban hành khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách trên các đường bay nội địa; Thông tư số 13/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 quy định

khung giá nhượng quyền khai thác dịch vụ hàng không; Thông tư số 13/2024/TT-BGTVT ngày 15/05/2024 quy định cơ chế, chính sách quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025.

Điều 31. Tổ chức thực hiện

**3. Một số nội dung chủ yếu tại Dự thảo Thông tư**

a. Cập nhật các văn bản QPPL là căn cứ mới;

b. Kế thừa các quy định tại Thông tư số 13/2024/TT-BGTVT ngày 15/05/2024 quy định cơ chế, chính sách quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không;

c. Rà soát kế thừa các quy định mang tính chất cơ chế, chính sách quản lý về giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không tại các Thông tư số 53/2019/TT-BGTVT; Thông tư số 17/2019/TT-BGTVT; Thông tư số 34/2023/TT-BGTVT; Thông tư số 13/2022/TT-BGTVT để quy định tại Dự thảo Thông tư;

d. Bãi bỏ 05 Thông tư gồm: Thông tư số 53/2019/TT-BGTVT; Thông tư số 17/2019/TT-BGTVT; Thông tư số 34/2023/TT-BGTVT; Thông tư số 13/2022/TT-BGTVT; Thông tư số 13/2024/TT-BGTVT hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025. (Các nội dung quy định về mức giá, khung giá dịch vụ sẽ được quy định tại các Quyết định của Bộ GTVT).

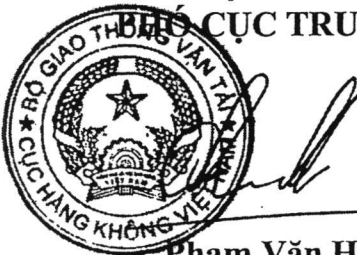
Cục HKVN trân trọng báo cáo./.

*“Tài liệu gửi kèm:*

- Dự thảo Thông tư;
- Bảng tổng hợp tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị
- Báo cáo thẩm định”./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Phòng PC-HTQT;
- Lưu: VT, TC.

**KT. CỤC TRƯỞNG**  
**PHẠM VĂN HẢO**  
  
**Phạm Văn Hảo**